

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 777/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25/06/2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hiền.

2. Ông Vương Tấn Độ.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đoàn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 374/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2024, về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Chúc L, sinh năm 1992, thường trú: ấp XX, thị trấn Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: YY Đường 3B, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Cư trú: Tổ ZZ, Ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Lê Quốc D, sinh năm 1989, thường trú: ấp XX, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: YY Lê Công Phép, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn, bà Huỳnh Chúc L thì bà và ông Lê Quốc D tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, do Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 28/3/2016.

Trong quá trình chung sống có những vấn đề mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Hai bên đã có cố gắng hàn gắn nhưng không được. Nay nhận thấy mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, tình cảm đôi bên không còn nên bà L yêu cầu được ly hôn với ông D.

Về con chung: Bà L yêu cầu giao con chung tên Lê Huỳnh Lan V, sinh ngày 13/12/2017 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lê Huỳnh Thiên A, sinh ngày 06/09/2020 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, do mỗi bên nuôi 01 con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Theo bị đơn, ông Lê Quốc D, ông đồng ý ly hôn do hiện nay không còn tình cảm vợ chồng, bà L hiện đã có thai với người khác. Về nuôi con, ông D yêu cầu được nuôi cả hai con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Theo văn bản văn bản số 2405/UBND ngày 28/5/2024 tham khảo ý kiến của Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, thì Ủy ban không có thông tin về tình trạng hôn nhân của bà Huỳnh Chúc L và ông Lê Quốc D.

Bà L đã nộp các tài liệu: Hợp đồng thuê nhà, Bản tự khai ngày 16/4/2024 ngày 14/5/2024 và ngày 04/6/2024. Thẻ hiện bà có chỗ ở ổn định, có nghề nghiệp buôn bán, thu nhập đủ điều kiện nuôi con, kể cả khi bà sinh con thứ 3 (hiện bà đang mang thai 8 tháng, là con của người khác, không phải là của ông D).

Ông D đã nộp các tài liệu: Bản tự khai ngày 25/4/2024 ngày 28/5/2024 và ngày 04/6/2024, Phụ lục hợp đồng lao động, Phiếu đóng học phí, Hợp đồng thuê nhà, Sao kê tài khoản ngân hàng. Thẻ hiện ông có chỗ ở ổn định, có nghề nghiệp buôn bán, thu nhập đủ điều kiện để nuôi cả 2 con.

Tại phiên tòa:

Bà L xác nhận hai bên đã sống ly thân từ tháng 10/2023, trẻ Lê Huỳnh Thiên A do bà L nuôi từ tháng 12/2023 đến nay, có đi học tại nhà trẻ gần nhà, hai mẹ con ở tại nhà thuê Tổ 1, Ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Tại đây, bà làm nghề buôn bán cơm, thu nhập trung bình 800.000đ/ngày.

Ông D giữ nguyên yêu cầu được nuôi cả hai con để hai cháu được gần nhau. Ông D cho rằng thu nhập của bà L không như bà trình bày, không đủ để nuôi con, và sẽ rất khó khăn khi bà L sinh con thứ 3 (ông D biết người có con với bà L vì người này làm chung với ông D).

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ quy định pháp luật về tố tụng. Các đương sự đã chấp hành các quy định tố tụng dân sự. Vụ án đảm bảo quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Bà L giữ nguyên yêu cầu ly hôn, ông D cũng đồng ý ly hôn, đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L.

Về con chung, bà L có đủ điều kiện nuôi trẻ Lê Huỳnh Thiên A, trẻ còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, cần xét nguyện vọng nuôi của bà L, nên đề nghị chấp nhận yêu cầu này của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Xét đơn xin ly hôn của bà Huỳnh Chúc L cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn”; bị đơn là ông Lê Quốc D có nơi cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung:* Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Chúc L đối với ông Lê Quốc D, qua lời trình bày của bà thì trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Hai bên xác nhận đã sống ly thân từ tháng 10/2023, hiện nay bà L đang có thai với người khác.

Nay bà Huỳnh Chúc L vẫn giữ nguyên quan điểm ly hôn. Ông Lê Quốc D cũng đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ vợ chồng giữa bà Huỳnh Chúc L và ông Lê Quốc D không còn khả năng để hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Chúc L.

[3] *Về con chung:* Bà L yêu cầu giao con chung tên Lê Huỳnh Lan V, sinh ngày 13/12/2017 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lê Huỳnh Thiên A, sinh ngày 06/09/2020 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, do mỗi bên nuôi 01 con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. ông D yêu cầu được nuôi cả hai con và không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy hai bên đều có điều kiện nuôi con như nhau, tuy nhiên trẻ Lê Huỳnh Thiên A, sinh ngày 06/09/2020, mới hơn 03 tuổi 09 tháng, còn nhỏ, nên cần có mẹ chăm sóc thì mới chu đáo hơn. Bà L hiện đang nuôi con, ổn định về chỗ ở và sinh hoạt, học tập. Yêu cầu của người mẹ được nuôi con nhỏ là chính đáng, nên chấp nhận yêu cầu này của bà L.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Hai bên xác định không có, nên không xét.

[5] *Về án phí*: Bà Huỳnh Chúc L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp quy định của pháp luật, nên thống nhất.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 19, Điều 56 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Chúc L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Chúc L được ly hôn ông Lê Quốc D.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 36, do Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng, cấp ngày 28/3/2016 không còn giá trị pháp lý).

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Huỳnh Lan V, sinh ngày 13/12/2017, cho ông Lê Quốc D trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Lê Huỳnh Thiên A, sinh ngày 06/09/2020, cho bà Huỳnh Chúc L trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định về tài sản chung và nợ chung không có, nên không xét.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Chúc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012294 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Chúc L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

II. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CCTHADS Q. Bình Tân;
- UBND thị trấn Phú Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Phong